

HƯỚNG DẪN CHUYÊN GIA ĐÁNH GIÁ NGOÀI ĐÁNH GIÁ CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC THEO THÔNG TƯ 12/2017/TT-BGDĐT
TIÊU CHUẨN 5: CÁC CHÍNH SÁCH VỀ ĐÀO TẠO, NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG

Giải thích:

Là chính sách thiết lập các thông số cho việc ra quyết định mà không nêu cụ thể những gì cần hay không cần làm. Chính sách có thể bao gồm nhưng không giới hạn ở quy tắc đạo đức cho đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng, tự do học thuật, bảo vệ con người và động vật, xung đột lợi ích, trách nhiệm giải trình về pháp lý và tài chính, cũng như cách cơ sở giáo dục đóng góp cho xã hội. Quy tắc đạo đức nêu các nguyên tắc và kỳ vọng chi phối các hành vi của các cá nhân và tổ chức trong việc tiến hành công việc của mình.

- Tự do học thuật có thể được hiểu là việc đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên và sinh viên có thể tự do giảng dạy, học tập và theo đuổi tri thức và nghiên cứu có tính đến lợi ích của tất cả các bên liên quan. Chủ trương và chính sách giáo dục thể hiện mục đích và mục tiêu giáo dục, các phương pháp để đạt được mục đích và mục tiêu giáo dục và các công cụ để đo lường hiệu quả. Chủ trương và chính sách giáo dục để đạt mục đích và mục tiêu giáo dục có thể bao gồm nhưng không giới hạn đến triết lý giáo dục, tự do học thuật, quy tắc đạo đức, tuyển sinh, quy mô lớp học, đường hướng giảng dạy và học tập, đánh giá người học, hệ thống tín chỉ, yêu cầu tốt nghiệp, v.v.

- Chính sách nghiên cứu, các hướng dẫn và đạo đức nghiên cứu thiết lập các định hướng và mục tiêu nghiên cứu, hoạt động nghiên cứu, các tiêu chuẩn và thực hành đạo đức, trách nhiệm và nhiệm vụ của các đơn vị nghiên cứu và cán bộ tham gia vào các hoạt động nghiên cứu trong CSGD. Đây là những nguyên tắc hướng dẫn cho CSGD để đạt được mục tiêu nghiên cứu và khát vọng nghiên cứu. Điều quan trọng là những nguyên tắc này phù hợp với tầm nhìn và sứ mạng của CSGD. Các quy tắc đạo đức trong nghiên cứu có thể bao gồm nhưng không giới hạn: Quy tắc ứng xử đạo đức để thực hiện nghiên cứu; Quyền lợi và trách nhiệm của cơ sở giáo dục và cán bộ nghiên cứu; Quyền của đối tượng và động vật thử nghiệm; Quyền lợi và trách nhiệm của các cơ quan tài trợ; Tính bảo mật và an toàn dữ liệu nghiên cứu, hồ sơ và kết quả; Xung đột lợi ích.

- Đóng góp cho xã hội đã trở thành vai trò của các CSGD và thường được coi là cơ sở quan trọng trong việc xây dựng đất nước và là chất xúc tác cho sự phát triển và chuyển đổi của xã hội và nền kinh tế. Sứ mạng rõ ràng nhất của các CSGD là đào tạo và cung cấp các nguồn lực tri thức và sáng kiến để mang lại lợi ích cho nhân loại và xã hội. Đóng góp cho xã hội từ đội ngũ cán bộ, sinh viên và cựu sinh viên có thể mang lại sự phát triển cho quốc gia, sự phát triển nền kinh tế, phát triển xã hội và văn hóa, bảo vệ môi trường, chăm sóc y tế công cộng, khắc phục thiên tai và xử lý các tình trạng khẩn cấp, v.v.

Tiêu chí	5.1	5.2	5.3	5.4
Phân loại	P	D	C	A
Tiêu chí (theo TT12) (1)	TC 5.1. Có hệ thống để xây dựng các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.	TC 5.2. Quy trình giám sát sự tuân thủ các chính sách được cụ thể hóa bằng văn bản, phổ biến và thực hiện.	TC 5.3. Các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng được rà soát thường xuyên.	TC 5.4. Các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng được cải tiến nhằm tăng hiệu quả hoạt động của CSGD, đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan.
Mô tả yêu cầu của tiêu chí theo công văn 1668 (2)	CSGD có hệ thống để xây dựng các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng.	1. CSGD có văn bản về quy trình giám sát sự tuân thủ các chính sách. 2. Văn bản về quy trình giám sát sự tuân thủ các chính sách được phổ biến và thực hiện.	Các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng được rà soát thường xuyên.	Các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng được cải tiến nhằm tăng hiệu quả hoạt động của CSGD, đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan.
Mốc chuẩn tham chiếu tối thiểu để đánh giá tiêu chí đạt mức 4 theo công văn 1668 (3)	1. Có phân công các đơn vị/bộ phận chịu trách nhiệm xây dựng các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng. 2. Có văn bản hướng dẫn, kế hoạch tập huấn về việc xây dựng các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng. 3. Nội dung các chính sách đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng phù hợp với các chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước (đáp ứng các yêu cầu quy định của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học, Điều lệ trường đại học, các thông tư và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo); phù hợp với sứ mạng và mục tiêu chiến lược của CSGD. 4. Các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng được lấy ý kiến các bên liên quan; được cụ thể hóa bằng văn bản và được lãnh đạo CSGD phê duyệt và ban hành để triển khai thực hiện.	1. Có phân công đơn vị/bộ phận chịu trách nhiệm theo dõi và giám sát việc thực hiện các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng. 2. Có ban hành văn bản về quy trình giám sát sự tuân thủ các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng. 3. Có phổ biến các quy định về việc theo dõi, giám sát việc thực hiện các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng. 4. Định kỳ hằng năm, có báo cáo về việc triển khai thực hiện việc giám sát các chính sách.	1. Có quy định về việc định kỳ rà soát các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng. 2. Định kỳ hằng năm thực hiện rà soát, đánh giá việc thực hiện chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng theo kế hoạch.	1. Thực hiện việc cải tiến, điều chỉnh các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng dựa trên kết quả rà soát, đánh giá. 2. Các bên liên quan hài lòng đối với các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng.

© Bản quyền thuộc Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN

Tiêu chí Phân loại	5.1 P	5.2 D	5.3 C	5.4 A
<p>Tiêu chí (theo TT12) (1)</p>	<p>TC 5.1. Có hệ thống để xây dựng các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.</p>	<p>TC 5.2. Quy trình giám sát sự tuân thủ các chính sách được cụ thể hóa bằng văn bản, phổ biến và thực hiện.</p>	<p>TC 5.3. Các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng được rà soát thường xuyên.</p>	<p>TC 5.4. Các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng được cải tiến nhằm tăng hiệu quả hoạt động của CSGD, đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan.</p>
<p>Gợi ý nguồn minh chứng theo công văn 1668 (4)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản phân công nhiệm vụ cho các đơn vị/bộ phận xây dựng chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng*. - Văn bản hướng dẫn, kế hoạch tập huấn về việc xây dựng các chính sách*. - Các văn bản ban hành chính sách đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng*. - Các tài liệu liên quan đến việc lấy ý kiến các bên liên quan về các chính sách*. - Các nghị quyết của Đảng ủy, hội đồng trường/hội đồng quản trị; các quyết định của ban giám hiệu về các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng. - Biên bản các cuộc họp giao ban, các cuộc họp chuyên đề. - Các văn bản quản lý về đào tạo, NCKH và dịch vụ của CSGD. 	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản phân công đơn vị/bộ phận theo dõi và giám sát việc thực hiện các chính sách*. - Văn bản về quy trình giám sát*. - Tài liệu phổ biến các quy định về thực hiện, theo dõi, giám sát các chính sách*. - Các báo cáo hằng năm về giám sát việc thực hiện các chính sách*. - Các nghị quyết của Đảng ủy, hội đồng trường/hội đồng quản trị; các quyết định của ban giám hiệu về các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng. - Biên bản các cuộc họp giao ban, các cuộc họp chuyên đề có liên quan. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các quy định về rà soát các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng*. - Các báo cáo đánh giá, rà soát hằng năm về việc thực hiện các chính sách đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng*. - Các nghị quyết của Đảng ủy, hội đồng trường/hội đồng quản trị; các quyết định của Ban giám hiệu về các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng. - Biên bản các cuộc họp giao ban, các cuộc họp chuyên đề có liên quan. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản về chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng trước và sau cải tiến*. - Tài liệu liên quan đến sự phản hồi của các bên liên quan đến chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng*. - Các nghị quyết của Đảng ủy, hội đồng trường/hội đồng quản trị; các quyết định của ban giám hiệu về các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng. - Biên bản các cuộc họp giao ban, các cuộc họp chuyên đề có liên quan.
<p>Văn bản pháp quy của Nhà nước, Bộ GDĐT, đơn vị chủ quản và văn bản của nhà trường mà chuyên gia cần tham chiếu (5)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản pháp quy Nhà nước như: - Nghị định 99/2014/NĐ-CP của Chính phủ Quy định việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động KH&CN trong các cơ sở giáo dục đại học; Nghị định 46/2017/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục; ... - Các văn bản pháp quy của Bộ GDĐT như: Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học; Thông tư số 44/2011/TT-BGDĐT ngày 10/10/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về chế độ thỉnh giảng trong cơ sở giáo dục và Thông tư số 11/2013/TT-BGDĐT ngày 29/03/2013 của Bộ trưởng Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chế độ thỉnh giảng trong cơ sở giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 44/2011/TT-BGDĐT ngày 10/10/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Quyết định 78/2008/QĐ-BGDĐT của Bộ GDĐT Ban hành Quy định về quản lý hoạt động sở hữu trí tuệ trong cơ sở giáo dục đại học; Thông tư 22/2011/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT Quy định về hoạt động KH&CN trong các cơ sở giáo dục đại học và Thông tư 19/2012/TT-BGDĐT Quy định về hoạt động NCKH của sinh viên trong cơ sở giáo dục đại học; 	<ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản pháp quy Nhà nước như: - Nghị định 99/2014/NĐ-CP của Chính phủ Quy định việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động KH&CN trong các cơ sở giáo dục đại học; Nghị định 46/2017/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục; ... - Các văn bản pháp quy của Bộ GDĐT như: Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học; Thông tư số 44/2011/TT-BGDĐT ngày 10/10/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về chế độ thỉnh giảng trong cơ sở giáo dục và Thông tư số 11/2013/TT-BGDĐT ngày 29/03/2013 của Bộ trưởng Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chế độ thỉnh giảng trong cơ sở giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 44/2011/TT-BGDĐT ngày 10/10/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Quyết định 78/2008/QĐ-BGDĐT của Bộ GDĐT Ban hành Quy định về quản lý hoạt động sở hữu trí tuệ trong cơ sở giáo dục đại học; Thông tư 22/2011/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT Quy định về hoạt động KH&CN trong các cơ sở giáo dục đại học và Thông tư 19/2012/TT-BGDĐT Quy định về hoạt động NCKH của sinh viên trong cơ sở giáo dục đại học; 	<ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản pháp quy Nhà nước như: - Nghị định 99/2014/NĐ-CP của Chính phủ Quy định việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động KH&CN trong các cơ sở giáo dục đại học; Nghị định 46/2017/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục; ... - Các văn bản pháp quy của Bộ GDĐT như: Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học; Thông tư số 44/2011/TT-BGDĐT ngày 10/10/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về chế độ thỉnh giảng trong cơ sở giáo dục và Thông tư số 11/2013/TT-BGDĐT ngày 29/03/2013 của Bộ trưởng Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chế độ thỉnh giảng trong cơ sở giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 44/2011/TT-BGDĐT ngày 10/10/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Quyết định 78/2008/QĐ-BGDĐT của Bộ GDĐT Ban hành Quy định về quản lý hoạt động sở hữu trí tuệ trong cơ sở giáo dục đại học; Thông tư 22/2011/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT Quy định về hoạt động KH&CN trong các cơ sở giáo dục đại học và Thông tư 19/2012/TT-BGDĐT Quy định về hoạt động NCKH của sinh viên trong cơ sở giáo dục đại học; 	<ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản pháp quy Nhà nước như: - Nghị định 99/2014/NĐ-CP của Chính phủ Quy định việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động KH&CN trong các cơ sở giáo dục đại học; Nghị định 46/2017/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục; ... - Các văn bản pháp quy của Bộ GDĐT như: Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học; Thông tư số 44/2011/TT-BGDĐT ngày 10/10/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về chế độ thỉnh giảng trong cơ sở giáo dục và Thông tư số 11/2013/TT-BGDĐT ngày 29/03/2013 của Bộ trưởng Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chế độ thỉnh giảng trong cơ sở giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 44/2011/TT-BGDĐT ngày 10/10/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Quyết định 78/2008/QĐ-BGDĐT của Bộ GDĐT Ban hành Quy định về quản lý hoạt động sở hữu trí tuệ trong cơ sở giáo dục đại học; Thông tư 22/2011/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT Quy định về hoạt động KH&CN trong các cơ sở giáo dục đại học và Thông tư 19/2012/TT-BGDĐT Quy định về hoạt động NCKH của sinh viên trong cơ sở giáo dục đại học;

Tiêu chí Phân loại	5.1 P	5.2 D	5.3 C	5.4 A
Tiêu chí (theo TT12) (1)	TC 5.1. Có hệ thống để xây dựng các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.	TC 5.2. Quy trình giám sát sự tuân thủ các chính sách được cụ thể hóa bằng văn bản, phổ biến và thực hiện.	TC 5.3. Các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng được rà soát thường xuyên.	TC 5.4. Các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng được cải tiến nhằm tăng hiệu quả hoạt động của CSGD, đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan.
	- Các chiến lược phát triển CSGD, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, Quy chế chi tiêu nội bộ,... của CSGD.	- Các chiến lược phát triển CSGD, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, Quy chế chi tiêu nội bộ,... của CSGD..	- Các chiến lược phát triển CSGD, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, Quy chế chi tiêu nội bộ,... của CSGD.	- Các chiến lược phát triển CSGD, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, Quy chế chi tiêu nội bộ,... của CSGD.
Thông tin hỗ trợ đánh giá (từ dữ liệu Báo cáo Tự đánh giá và các Bảng biểu do Nhà trường và Trung tâm KĐCLGD cung cấp) (6)	- Quy chế tổ chức và hoạt động của CSGD và các đơn vị. - Số liệu tổng hợp về đội ngũ cán bộ; về thành tích đào tạo, NCKH, phục vụ cộng đồng; tổng nguồn thu-chi của 5 năm trong giai đoạn đánh giá. - Báo cáo Ba công khai của 5 năm trong giai đoạn đánh giá.	- Quy chế tổ chức và hoạt động của CSGD và các đơn vị. - Số liệu tổng hợp về đội ngũ cán bộ; về thành tích đào tạo, NCKH, phục vụ cộng đồng; tổng nguồn thu-chi của 5 năm trong giai đoạn đánh giá. - Báo cáo Ba công khai của 5 năm trong giai đoạn đánh giá.	- Quy chế tổ chức và hoạt động của CSGD và các đơn vị. - Số liệu tổng hợp về đội ngũ cán bộ; về thành tích đào tạo, NCKH, phục vụ cộng đồng; tổng nguồn thu-chi của 5 năm trong giai đoạn đánh giá. - Báo cáo Ba công khai của 5 năm trong giai đoạn đánh giá.	- Quy chế tổ chức và hoạt động của CSGD và các đơn vị. - Số liệu tổng hợp về đội ngũ cán bộ; về thành tích đào tạo, NCKH, phục vụ cộng đồng; tổng nguồn thu-chi của 5 năm trong giai đoạn đánh giá. - Báo cáo Ba công khai của 5 năm trong giai đoạn đánh giá.
Rubric Indicators Các câu hỏi chẩn đoán ứng với mô tả tiêu chí (thiết kế theo P-D-C-A) (7)	- CSGD đã có văn bản hướng dẫn nào, kế hoạch tập huấn nào về xây dựng các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng? Đã triển khai kế hoạch tập huấn cụ thể thế nào? - CSGD đã phân công cho các đơn vị/bộ phận, cán bộ đầu mối nào chịu trách nhiệm xây dựng các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng? Việc phân công này có hợp lý không? Các đơn vị, bộ phận, cán bộ được phân công đã thực hiện các công việc theo yêu cầu như thế nào? - CSGD có kế hoạch xây dựng các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng không, kế hoạch cụ thể thế nào; đã triển khai trong thực tế ra sao, đã tham khảo lấy ý kiến của các bên liên quan nào và đã tích hợp được những ý kiến nào trong quá trình xây dựng? - Các chính sách đào tạo cụ thể là gì? Các chủ trương, chính sách và quy tắc đạo đức trong nghiên cứu được phát biểu thế nào? CSGD xác định vai trò của mình như thế nào trong việc xây dựng đất nước, phát triển xã hội và kinh tế và các chính sách cụ thể của CSGD là gì? (Lưu ý: Chính sách có thể bao gồm nhưng không giới hạn ở quy tắc đạo đức cho đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng, tự do học thuật, bảo vệ con người và động vật, xung đột lợi ích, trách nhiệm giải trình về pháp lý và tài chính, cũng như cách CSGD đóng góp cho xã hội). - Nội dung các chính sách đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng của CSGD phù hợp như thế nào với các chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước (đáp ứng các yêu cầu quy định của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học, Nghị định hướng dẫn thực hiện Luật Giáo dục đại học, các thông tư và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo)? Phù	- CSGD đã ban hành văn bản nào về quy trình giám sát sự tuân thủ các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng? Quy trình giám sát cụ thể như thế nào? - CSGD đã phân công cho đơn vị/bộ phận và các cán bộ đầu mối nào chịu trách nhiệm theo dõi và giám sát việc thực hiện các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng? Việc phân công này có hợp lý không? Các đơn vị, bộ phận, cán bộ được phân công đã thực hiện các công việc theo yêu cầu như thế nào? - CSGD đã có những hình thức nào phổ biến, hướng dẫn các đơn vị/bộ phận, cán bộ về các quy định theo dõi, giám sát việc thực hiện các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng? Đã thu hút được những bên liên quan nào tham dự? Hiệu quả của hoạt động này ra sao? - CSGD đã triển khai thực hiện giám sát sự tuân thủ các chính sách như thế nào, có theo quy trình như quy định không? Kết quả giám sát có được lập báo cáo và được sử dụng để xem xét, cải tiến các chính sách không? - Ý kiến của lãnh đạo CSGD và các đơn vị như thế nào về quy trình giám sát việc thực hiện/tuân thủ chính sách? Ý kiến của các bên liên quan như thế nào về việc tuân thủ/ thực hiện các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng và tác động/hiệu quả của các chính sách này đối với sự phát triển của bản thân và đơn vị?	- CSGD có quy định và kế hoạch về việc rà soát các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng không; quy định cụ thể thế nào về quy trình, cách thức, thời gian thực hiện, ...? Kế hoạch thực hiện rà soát cụ thể ra sao? - CSGD đã phân công đơn vị/bộ phận và các cán bộ đầu mối nào chịu trách nhiệm rà soát, đánh giá các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng? Việc phân công này có hợp lý không? Các đơn vị, bộ phận, cán bộ được phân công đã thực hiện các công việc theo yêu cầu như thế nào? - CSGD đã triển khai thực hiện rà soát, đánh giá việc tuân thủ/ thực hiện chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng vào thời gian nào trong giai đoạn đánh giá? Cách thức triển khai như thế nào, có theo kế hoạch không? Kết quả rà soát cụ thể thế nào, có lập báo cáo và đề xuất các cải tiến phù hợp không? (Lưu ý: Cơ chế rà soát, đánh giá có thể bao gồm nhưng không giới hạn việc đánh giá nội bộ và đánh giá từ bên ngoài, kiểm tra việc tuân thủ và đánh giá đồng cấp. Chỉ số thích hợp cần được xác lập để đo lường lợi ích và sự hài lòng của các bên liên quan). - CSGD đã triển khai thực hiện các cải tiến, điều chỉnh các chính sách nào về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng sau rà soát, đánh giá? Các điều chỉnh này có phù hợp với các quy định hiện hành, với tầm nhìn, sứ mạng và các mục tiêu chiến lược của CSGD không, ở mức độ nào? - Ý kiến của lãnh đạo CSGD và các đơn vị như thế nào về việc triển khai rà soát việc thực hiện/tuân thủ chính sách và kết quả đạt được có giúp làm cơ sở điều chỉnh, cải tiến các chính sách không? Ý kiến của các bên liên quan như thế nào	- CSGD đã triển khai thực hiện việc cải tiến, điều chỉnh các chính sách như thế nào; kế hoạch, cách thức triển khai cải tiến và kết quả đạt được ra sao? - CSGD đã ban hành điều chỉnh các chính sách cụ thể nào về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng dựa trên kết quả rà soát, đánh giá? Những nội dung điều chỉnh cụ thể là gì? - Các chính sách/nội dung chính sách được điều chỉnh/cải tiến về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng phù hợp như thế nào với tầm nhìn, sứ mạng và các mục tiêu chiến lược của CSGD? - Ý kiến phản hồi của các bên liên quan cho thấy các bên hài lòng/chưa hài lòng đối với các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng ở mức độ nào?

Tiêu chí Phân loại	5.1 P	5.2 D	5.3 C	5.4 A
Tiêu chí (theo TT12) (1)	TC 5.1. Có hệ thống để xây dựng các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.	TC 5.2. Quy trình giám sát sự tuân thủ các chính sách được cụ thể hóa bằng văn bản, phổ biến và thực hiện.	TC 5.3. Các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng được rà soát thường xuyên.	TC 5.4. Các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng được cải tiến nhằm tăng hiệu quả hoạt động của CSGD, đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan.
	<p>hợp như thế nào với tầm nhìn, sứ mạng và mục tiêu chiến lược của CSGD?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng của CSGD đã được cụ thể hóa bằng văn bản nào và được lãnh đạo CSGD phê duyệt và ban hành năm nào để triển khai thực hiện? - Ý kiến của lãnh đạo CSGD và các bên liên quan như thế nào về việc xây dựng chính sách và về các chính sách của CSGD? 		<p>về việc tham gia rà soát và hiệu quả của hoạt động này ra sao?</p>	
Evidences Tên các minh chứng ứng với phần trả lời câu hỏi chẩn đoán (liệt kê tên, và nên có file MC kèm theo) (8)	<ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản phân công nhiệm vụ cho các đơn vị/bộ phận xây dựng chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng*. - Văn bản hướng dẫn, kế hoạch tập huấn về việc xây dựng các chính sách*. - Các văn bản ban hành chính sách đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng*. - Các tài liệu liên quan đến việc lấy ý kiến các bên liên quan về các chính sách*. - Các nghị quyết của Đảng ủy, hội đồng trường; các quyết định của Ban giám hiệu về các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng. - Biên bản các cuộc họp giao ban, các cuộc họp chuyên đề. - Các văn bản quản lý về đào tạo, NCKH và dịch vụ của CSGD. - Các ý kiến phản hồi của các bên liên quan. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản phân công đơn vị/bộ phận theo dõi và giám sát việc sự tuân thủ/việc thực hiện các chính sách*. - Văn bản về quy trình giám sát sự tuân thủ/việc thực hiện các chính sách*. - Tài liệu phổ biến các quy định về thực hiện, theo dõi, giám sát sự tuân thủ các chính sách*. - Các báo cáo hằng năm về giám sát việc tuân thủ/việc thực hiện các chính sách và kế hoạch cải tiến, điều chỉnh các chính sách sau đánh giá*. - Các nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng trường; các quyết định của Ban giám hiệu về các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng. - Biên bản các cuộc họp giao ban, các cuộc họp chuyên đề có liên quan. - Các ý kiến phản hồi của các bên liên quan. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các quy định về rà soát các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng*. - Các kế hoạch và phân công trách nhiệm việc thực hiện rà soát các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng. - Các báo cáo đánh giá, rà soát hằng năm về việc thực hiện các chính sách đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng*. - Các nghị quyết của Đảng ủy, hội đồng trường/hội đồng quản trị; các quyết định của Ban giám hiệu về các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng. - Các kế hoạch và kết quả cải tiến các chính sách của CSGD về về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng. - Biên bản các cuộc họp giao ban, các cuộc họp chuyên đề có liên quan. - Các ý kiến phản hồi của các bên liên quan. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các kế hoạch về việc cải tiến, điều chỉnh các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng. - Các báo cáo kết quả cải tiến/điều chỉnh các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng. - Các quyết định phê duyệt điều chỉnh về chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng; các văn bản về chính sách trước và sau cải tiến*. - Tài liệu liên quan đến sự phản hồi của các bên liên quan đến chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng*. - Các nghị quyết của Đảng ủy, hội đồng trường/hội đồng quản trị; các quyết định của ban giám hiệu về các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng. - Biên bản các cuộc họp giao ban, các cuộc họp chuyên đề có liên quan. - Các ý kiến phản hồi của các bên liên quan.
Interview Phỏng vấn các bên liên quan (Check các thông tin phục vụ trả lời cho câu hỏi chẩn đoán) (9)	<ul style="list-style-type: none"> - Phỏng vấn lãnh đạo CSGD và các đơn vị về việc xây dựng chính sách; về các chính sách lớn đối với các lĩnh vực đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng; đánh giá mức độ đáp ứng yêu cầu quy định/sự phù hợp với các chủ trương, chính sách hiện hành của Nhà nước, của ngành,.... - Phỏng vấn các bên liên quan (cơ quan quản lý nhà nước, nhà sử dụng lao động, các chuyên gia, cán bộ, GV, người học, cựu người học) về các chính sách của CSGD, mức độ đáp ứng với các yêu cầu của các bên. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phỏng vấn lãnh đạo CSGD và các đơn vị về việc giám sát việc tuân thủ/thực hiện các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng; đánh giá mức độ tuân thủ/thực hiện chính sách của các đơn vị, cán bộ và người học.... - Phỏng vấn các bên liên quan (cơ quan quản lý nhà nước, nhà sử dụng lao động, các chuyên gia, cán bộ, GV, người học, cựu người học) về việc tuân thủ/thực hiện các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng và tác động/hiệu quả của các chính sách này đối với sự phát triển của bản thân và đơn vị. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phỏng vấn lãnh đạo CSGD và các đơn vị về việc quy định, hướng dẫn và chỉ đạo việc rà soát các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng; đánh giá kết quả đạt được. - Phỏng vấn các bên liên quan cơ quan quản lý nhà nước, nhà sử dụng lao động, các chuyên gia, cán bộ, GV, người học, cựu người học) về việc tham gia rà soát các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng; đánh giá kết quả đạt được. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phỏng vấn lãnh đạo CSGD và các đơn vị về kết quả cải tiến, điều chỉnh các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng; đánh giá nội dung điều chỉnh đã phù hợp như thế nào với sứ mạng và mục tiêu chiến lược của CSGD. - Phỏng vấn các bên liên quan cơ quan quản lý nhà nước, nhà sử dụng lao động, các chuyên gia, cán bộ, GV, người học, cựu người học) về mức độ hài lòng/chưa hài lòng như thế nào đối với các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng.

© Bản quyền thuộc Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN

Tiêu chí Phân loại	5.1 P	5.2 D	5.3 C	5.4 A
Tiêu chí (theo TT12) (1)	TC 5.1. Có hệ thống để xây dựng các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.	TC 5.2. Quy trình giám sát sự tuân thủ các chính sách được cụ thể hóa bằng văn bản, phổ biến và thực hiện.	TC 5.3. Các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng được rà soát thường xuyên.	TC 5.4. Các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng được cải tiến nhằm tăng hiệu quả hoạt động của CSGD, đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan.
Quan sát (Check các thông tin phục vụ trả lời cho câu hỏi chẩn đoán) (10)	- Xem các quy định, quy chế, các kế hoạch chiến lược và các kết quả trong đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng công khai trên trang thông tin điện tử, trong các tài liệu giới thiệu về CSGD và các đơn vị,... - Quan sát tinh thần, thái độ làm việc, học tập của cán bộ, GV và người học của CSGD.	- Xem các quy định, quy chế, các kế hoạch chiến lược và các kết quả trong đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng công khai trên trang thông tin điện tử, trong các tài liệu giới thiệu về CSGD và các đơn vị,... - Quan sát tinh thần, thái độ làm việc, học tập của cán bộ, GV và người học của CSGD.	- Xem các quy định, quy chế, các kế hoạch chiến lược và các kết quả trong đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng công khai trên trang thông tin điện tử, trong các tài liệu giới thiệu về CSGD và các đơn vị,... - Quan sát tinh thần, thái độ làm việc, học tập của cán bộ, GV và người học của CSGD.	- Xem các quy định, quy chế, các kế hoạch chiến lược và các kết quả trong đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng công khai trên trang thông tin điện tử, trong các tài liệu giới thiệu về CSGD và các đơn vị,... - Quan sát tinh thần, thái độ làm việc, học tập của cán bộ, GV và người học của CSGD.
Tiêu chí liên quan (chuyên gia xem xét các tiêu chí liên quan khác để check thông tin và điểm số) (11)	1.1, 1.4, 4.1, 5.2, 5.3, 5.4, 6.1, 7.1, 7.2, 7.3, 7.4, 7.5, 8.1, 9.4, 11.1, 12.1, 13.1, 18.1, 19.1, 20.1 và 21.1	1.1, 1.4, 4.2, 5.1, 5.3, 5.4, 6.4, 6.5, 7.1, 7.2, 7.3, 7.4, 7.5, 8.2, 9.4, 11.1, 12.1, 13.1, 18.2, 19.2, 20.2 và 21.2	1.3, 1.4, 4.3, 5.1, 5.2, 5.4, 6.6, 7.1, 7.2, 7.3, 7.4, 7.5, 8.3, 9.5, 11.3, 12.4, 13.3, 18.3, 19.3, 20.3 và 21.3	1.1, 1.4, 4.4, 5.1, 5.2, 5.3, 6.7, 7.1, 7.2, 7.3, 7.4, 7.5, 8.4, 9.6, 11.4, 12.5, 13.4, 18.4, 19.4, 20.4, 21.4, 25.1 và 25.2
Kinh nghiệm trong quá trình ĐGN (12)	- Nghiên cứu kỹ các tài liệu hướng dẫn, phân công, các kế hoạch và nội dung tập huấn về xây dựng chính sách. - Nghiên cứu kỹ các văn bản ban hành về chính sách đào tạo, NCKH, phục vụ cộng đồng của CSGD và so chiếu với các chủ trương, quy định hiện hành trong Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học, Nghị định hướng dẫn thực hiện Luật Giáo dục đại học, các thông tư và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo để đánh giá mức độ phù hợp. - Nghiên cứu kỹ các văn bản ban hành về chính sách đào tạo, NCKH, phục vụ cộng đồng của CSGD và so chiếu với tầm nhìn, sứ mạng, giá trị cốt lõi, lưu ý đối với các mục tiêu chiến lược của CSGD để đánh giá mức độ phù hợp, khả thi.	- Nghiên cứu kỹ các quy định về quy trình, kế hoạch và bản phân công trách nhiệm thực hiện theo dõi và giám sát việc tuân thủ/ thực hiện các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng để đánh giá mức độ phù hợp, khả thi. - Xem các hình thức phổ biến, hướng dẫn các đơn vị/bộ phận, cán bộ về các quy định theo dõi, giám sát việc tuân thủ/ thực hiện các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng và mức độ tham gia của các bên liên quan kết hợp với phỏng vấn để đánh giá mức độ nắm bắt, thực hiện và qua đó đánh giá tính hiệu quả của việc phổ biến/hướng dẫn thực hiện của CSGD. - Nghiên cứu cách thức triển khai và kết quả thực hiện giám sát sự tuân thủ/ thực hiện các chính sách, việc sử dụng kết quả để cải tiến các chính sách đạt được hiệu quả đến đâu, có theo quy trình đã quy định không. Lưu ý các nội dung báo cáo đã thể hiện đầy đủ các bước đã thực hiện và cho thấy kết quả được phân tích và được sử dụng làm căn cứ để rà soát, đánh giá và điều chỉnh các chính sách như thế nào. Đồng thời cũng cần xem các nội dung được điều chỉnh trong các chính sách để đánh giá hiệu quả của hoạt động triển khai giám sát việc tuân thủ/ thực hiện chính sách này.	- Nghiên cứu kỹ các quy định, kế hoạch và phân công việc rà soát các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng của CSGD để đánh giá mức độ khả thi, hợp lý. - Nghiên cứu kỹ các báo cáo đánh giá, rà soát hàng năm về việc thực hiện các chính sách đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng của CSGD kết hợp với kết quả phỏng vấn các bên liên quan để đánh giá mức độ đầy đủ, độ xác thực của các thông tin, từ đó đánh giá hiệu quả của việc triển khai rà soát. - Nghiên cứu kỹ các kế hoạch và kết quả cải tiến các chính sách của CSGD về về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng; các nghị quyết của Đảng ủy, hội đồng trường/hội đồng quản trị; các quyết định của Ban giám hiệu về các chính sách để đánh giá hiệu quả của hoạt động rà soát.	- Nghiên cứu kỹ các kế hoạch, hướng dẫn thực hiện việc cải tiến, điều chỉnh các chính sách và các báo cáo kết quả cải tiến để đánh giá hiệu quả của việc thực hiện cải tiến. - Nghiên cứu kỹ các nội dung thay đổi/ điều chỉnh cụ thể trong các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng so chiếu với các chính sách trước đó để xem mức độ điều chỉnh, đồng thời để đánh giá mức độ phù hợp với tầm nhìn, sứ mạng và các mục tiêu chiến lược của CSGD, nhất là trong giai đoạn đánh giá và tầm nhìn hướng tới. - Nghiên cứu kết quả khảo sát của CSGD kết hợp với kết quả phỏng vấn của Đoàn đánh giá ngoài trong khảo sát chính thức để đánh giá mức độ hài lòng về các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng của CSGD.